

**BAN CHỈ ĐẠO TỔNG KẾT THI HÀNH
LUẬT ĐẤT ĐAI VÀ XÂY DỰNG DỰ ÁN
LUẬT ĐẤT ĐAI SỬA ĐỔI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2020

Số 547/QĐ-BCĐ

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo tổng kết thi hành
Luật Đất đai và xây dựng Dự án Luật Đất đai (sửa đổi) và Tổ chuyên
gia liên ngành giúp việc cho Ban Chỉ đạo**

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO
TỔNG KẾT THI HÀNH LUẬT ĐẤT ĐAI
VÀ XÂY DỰNG DỰ ÁN LUẬT ĐẤT ĐAI (SỬA ĐỔI)**

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành
văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Quyết định số 1188/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2020 của
Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban chỉ đạo tổng kết thi hành Luật
Đất đai và xây dựng Dự án Luật Đất đai (sửa đổi);*

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo tổng kết thi hành Luật Đất đai và xây dựng Dự án Luật Đất đai (sửa đổi) và Tổ chuyên gia liên ngành giúp việc cho Ban Chỉ đạo.

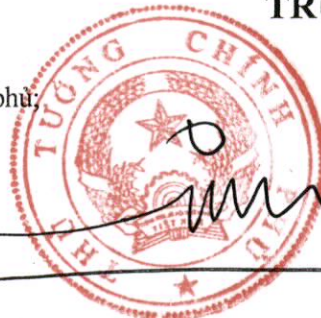
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo tổng kết thi hành Luật Đất đai và xây dựng Dự án Luật Đất đai (sửa đổi) và các thành viên Tổ chuyên gia liên ngành giúp việc Ban Chỉ đạo, cơ quan thường trực Ban chỉ đạo và các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Thành viên Ban chỉ đạo;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ công TTĐT, các Vụ: NC, QHQT, QHDP, Công báo;
- Lưu: VT, BCD. 480

TRƯỞNG BAN



**PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
Trịnh Đình Dũng**

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo tổng kết thi hành Luật Đất đai và xây dựng Dự án Luật Đất đai (sửa đổi) và Tổ chuyên gia liên ngành giúp việc cho Ban Chỉ đạo

(Ban hành kèm theo Quyết định số 547/QĐ-BCĐ ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Ban Chỉ đạo tổng kết thi hành Luật Đất đai và xây dựng Dự án Luật Đất đai (sửa đổi))

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định cụ thể nguyên tắc, phạm vi trách nhiệm, chế độ làm việc; cơ chế điều hành, chế độ họp, thông tin, báo cáo và điều kiện đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo tổng kết thi hành Luật Đất đai và xây dựng Dự án Luật Đất đai (sửa đổi) và Tổ chuyên gia liên ngành giúp việc cho Ban Chỉ đạo.

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo, các thành viên Tổ chuyên gia liên ngành, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

1. Ban Chỉ đạo tổng kết thi hành Luật Đất đai và xây dựng Dự án Luật Đất đai (sửa đổi) và Tổ chuyên gia liên ngành giúp việc cho Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy trí tuệ tập thể, đề cao quyền hạn và trách nhiệm của các thành viên; bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật và quy định của Quy chế này.

2. Thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ chuyên gia liên ngành hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, chịu trách nhiệm cá nhân đối với lĩnh vực công tác được giao và tuân thủ các quy định về Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành.

3. Đảm bảo yêu cầu phối hợp chặt chẽ, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành và trao đổi thông tin giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

4. Trưởng ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ; các Phó Trưởng ban Chỉ đạo và các thành viên Ban Chỉ đạo ký các văn bản theo nhiệm vụ được phân công hoặc ủy quyền và sử dụng con dấu của cơ quan nơi công tác.

5. Hoạt động của Ban chỉ đạo và Tổ chuyên gia liên ngành được thực hiện thông qua cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

Chương II
TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO
TỔNG KẾT THI HÀNH LUẬT ĐẤT ĐAI VÀ XÂY DỰNG DỰ ÁN
LUẬT ĐẤT ĐAI (SỬA ĐỔI)

Điều 3. Trách nhiệm của Trưởng ban Chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo.
2. Lãnh đạo, điều hành mọi hoạt động của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Thành viên; triệu tập, chủ trì các cuộc họp định kỳ, đột xuất của Ban Chỉ đạo và Thường trực Ban Chỉ đạo.
3. Trong trường hợp cần thiết, ủy quyền cho các Phó Trưởng ban giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của mình.

Điều 4. Trách nhiệm của Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và pháp luật về toàn bộ công tác triển khai thực hiện và quản lý điều hành việc thực hiện tổng kết thi hành Luật Đất đai và xây dựng Dự án Luật Đất đai (sửa đổi).
2. Điều hành giải quyết công việc của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo; điều hành giải quyết công việc của Ban Chỉ đạo khi Trưởng ban vắng mặt hoặc được Trưởng ban ủy quyền.

Điều 5. Trách nhiệm của Phó Trưởng ban Chỉ đạo

1. Giúp Trưởng ban chỉ đạo, điều hành, giải quyết công việc của Ban Chỉ đạo theo chương trình, kế hoạch và nhiệm vụ được Trưởng ban, Phó Trưởng ban thường trực phân công hoặc ủy quyền và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và thủ trưởng cơ quan nơi công tác về quyết định của mình.
2. Chủ động giải quyết công việc được phân công, nếu có phát sinh những vấn đề lớn, quan trọng, nhạy cảm phải kịp thời báo cáo Trưởng ban; khi giải quyết những vấn đề liên quan đến lĩnh vực của Phó Trưởng ban khác thì trực tiếp phối hợp với Phó Trưởng ban đó để giải quyết. Trường hợp có ý kiến khác nhau, vượt quá phạm vi quyền hạn được giao thì phải báo cáo Trưởng ban xem xét, quyết định.

Điều 6. Trách nhiệm của Thành viên Ban Chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và pháp luật về toàn bộ công việc thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực nơi Thành viên công tác liên quan đến việc triển khai thực hiện thực hiện các nhiệm vụ tổng kết thi hành Luật Đất đai và xây dựng Dự án Luật Đất đai (sửa đổi).
2. Chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, theo dõi, phối hợp các hoạt động của bộ, ngành, đoàn thể nơi công tác trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ tổng kết thi hành Luật Đất đai và xây dựng Dự án Luật Đất đai (sửa đổi) và những công việc khác được Ban Chỉ đạo phân công theo dõi, phụ trách.

3. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất của Ban Chỉ đạo, gửi Trưởng ban và cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo.

4. Trường hợp Thành viên Ban Chỉ đạo không thể thực hiện trách nhiệm được quy định tại Quy chế này từ sáu tháng trở lên hoặc có thay đổi về nhân sự thì bộ, ngành, đoàn thể, cơ quan nơi Thành viên Ban Chỉ đạo công tác có trách nhiệm cử Thành viên khác thay thế, báo cáo Trưởng ban và thông báo bằng văn bản cho Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo.

Điều 7. Trách nhiệm của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu, giúp Ban Chỉ đạo hoạch định những vấn đề có tính chiến lược để chỉ đạo thực hiện tổng kết thi hành Luật Đất đai và xây dựng Dự án Luật Đất đai (sửa đổi).

2. Tham mưu, giúp Ban Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện, theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả triển khai thực hiện của các bộ, ngành và địa phương; tổng hợp, xây dựng báo cáo, trình Trưởng ban Chỉ đạo, Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện theo định kỳ và đột xuất.

3. Chuẩn bị nội dung, chương trình và các điều kiện cần thiết phục vụ các phiên họp, hội nghị, hội thảo và các hoạt động khác theo chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo; đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo được thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.

4. Lập dự toán phân bổ kinh phí để tổ chức thực hiện tổng kết thi hành Luật Đất đai và xây dựng Dự án Luật Đất đai (sửa đổi) và kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo.

5. Lập Danh sách thành viên Ban Chỉ đạo, thành viên Tổ chuyên gia liên ngành giúp việc cho Ban Chỉ đạo do Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cử.

6. Giúp việc cho Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo là Tổng cục Quản lý đất đai.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC THÀNH VIÊN TỔ CHUYÊN GIA LIÊN NGÀNH GIÚP VIỆC BAN CHỈ ĐẠO TỔNG KẾT THI HÀNH LUẬT ĐẤT ĐAI VÀ XÂY DỰNG DỰ ÁN LUẬT ĐẤT ĐAI (SỬA ĐỔI)

Điều 8. Trách nhiệm của Tổ trưởng Tổ chuyên gia liên ngành

1. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban chỉ đạo tổng kết thi hành Luật Đất đai và xây dựng Dự án Luật Đất đai (sửa đổi) về thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2. Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ của Tổ chuyên gia liên ngành; phân công nhiệm vụ cho các tổ phó và các thành viên; triệu tập, chủ trì các cuộc họp định kỳ, đột xuất của Tổ chuyên gia liên ngành.

3. Trong trường hợp cần thiết, ủy quyền cho các tổ phó giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của mình.

4. Xử lý kịp thời các vấn đề, kiến nghị của các thành viên.

Điều 9. Trách nhiệm của Phó Tổ trưởng Tổ chuyên gia liên ngành

1. Thực hiện và chịu trách nhiệm về các nhiệm vụ do Tổ trưởng phân công.
2. Chỉ đạo và điều hành các hoạt động của Tổ chuyên gia liên ngành theo phân công của Tổ trưởng hoặc khi được Tổ trưởng ủy quyền.
3. Ký thay Tổ trưởng Tổ chuyên gia liên ngành các văn bản, kết luận khi được Tổ trưởng phân công.

Điều 10. Trách nhiệm của thành viên Tổ chuyên gia liên ngành

1. Thực hiện các nhiệm vụ theo phân công của Tổ trưởng, Phó Tổ trưởng Tổ chuyên gia liên ngành. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Tổ chuyên gia liên ngành.
2. Chịu trách nhiệm trước Tổ trưởng và pháp luật về các nhiệm vụ chuyên môn được phân công.
3. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất của Tổ chuyên gia liên ngành, gửi Tổ trưởng Tổ chuyên gia liên ngành.
4. Làm đầu mối phối hợp giữa Tổ chuyên gia liên ngành với các cơ quan, đơn vị đã cử thành viên đó tham gia Tổ chuyên gia liên ngành.
5. Trường hợp các thành viên Tổ chuyên gia liên ngành không thể thực hiện trách nhiệm được quy định tại Quy chế này từ ba tháng trở lên hoặc có thay đổi về nhân sự thì bộ, ngành, đoàn thể, cơ quan nơi thành viên Tổ chuyên gia liên ngành công tác có trách nhiệm cử thành viên khác thay thế, báo cáo Tổ trưởng và thông báo bằng văn bản cho Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo.

Chương IV

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA BAN CHỈ ĐẠO TỔNG KẾT THI HÀNH LUẬT ĐẤT ĐAI VÀ XÂY DỰNG DỰ ÁN LUẬT ĐẤT ĐAI (SỬA ĐỔI) VÀ TỔ CHUYÊN GIA LIÊN NGÀNH GIÚP VIỆC CHO BAN CHỈ ĐẠO

Điều 11. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Ban Chỉ đạo và Tổ chuyên gia liên ngành thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hằng quý, sáu tháng, một năm và báo cáo đột xuất về kết quả thực hiện các nhiệm vụ.
2. Thành viên Ban Chỉ đạo, thành viên Tổ chuyên gia liên ngành, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo, thực hiện nghiêm quy định về thông tin, báo cáo theo Quy chế này và các quy định có liên quan; kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ và Trưởng Ban Chỉ đạo những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

Điều 12. Chế độ họp

1. Ban chỉ đạo, Tổ chuyên gia liên ngành tổ chức họp để xem xét và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình; đánh giá kết quả hoạt động và giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai các hoạt động.

3. Thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ chuyên gia liên ngành tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, Tổ chuyên gia liên ngành; phối hợp chuẩn bị nội dung họp khi có yêu cầu; trường hợp không tham dự, phải báo cáo xin ý kiến chủ trì cuộc họp và phải có ý kiến bằng văn bản về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

4. Các phiên họp của Ban Chỉ đạo phải được thông báo bằng văn bản về nội dung, thời gian và địa điểm trước 03 ngày làm việc và kèm theo các tài liệu liên quan.

Điều 13. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo, Tổ chuyên gia liên ngành

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo, Tổ chuyên gia liên ngành do ngân sách nhà nước bảo đảm, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của bộ, ngành, cơ quan, đơn vị có thành viên tham gia Ban chỉ đạo, Tổ chuyên gia liên ngành và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật. Đối với các hoạt động chung của Ban Chỉ đạo và Tổ chuyên gia liên ngành được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành của nhà nước.

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Các thành viên Ban chỉ đạo, Tổ chuyên gia liên ngành và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thực hiện đúng quy định tại Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc nảy sinh, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo báo cáo, đề xuất kịp thời với Trưởng ban Chỉ đạo để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./,



TRƯỞNG BAN

PHÓ THỦ TƯỚNG
Trịnh Đình Dũng